

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
THỂ GIỚI THỰC VẬT - TẾT NGUYÊN ĐÁN
Thời gian thực hiện từ ngày 19/01/2026 - 13/02/ 2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	ĐCBS
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	1. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra. * Tay: - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Đưa ra phía trước, sang 2 bên - Co và duỗi từng tay, Kết hợp kiễng chân. + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, Chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Đứng cúi về trước - Chân:	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra. * Tay: - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Đưa ra phía trước, sang 2 bên - Co và duỗi từng tay, Kết hợp kiễng chân. + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, Chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Đứng cúi về trước - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên đưa hai chân sang ngang.	

		+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên đưa hai chân sang ngang. + Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. + Khụy gối	+ Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. + Khụy gối	
2	2. Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật – nhảy	+ Bật qua vật cản cao 15 - 20cm	* Hoạt động học: TD: + Bật qua vật cản cao 15 - 20cm + TCVD: Kẹp bóng	
3	3. Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Đi/ chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* Hoạt động học: TD - Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - TCVD: Kéo co.	
4	4. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m).	- Tung, ném, bắt: + Ném và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m)	* Hoạt động học: TD: - Ném và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) - TCVD: Thi chung sức	
5	5. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây.	- Chạy 18m trong khoảng 10 giây.	* Hoạt động học: TD: - Chạy 18m trong khoảng 10 giây. - TC: Ném vòng cổ chai	
6	6. Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn.	* Hoạt động chơi: - Thể dục sáng - Chơi ngoài trời: Chơi các nhóm chơi: Chơi với cát, sỏi, ...	

7	7. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	- Tô, đồ theo nét.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: Góc học tập: Tô đồ chữ cái b, d, đ... - Chơi ngoài trời: tô đồ hình các loại cây, hoa quả, ...	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
<i>Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>				
8	9. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Giờ ăn: Trẻ kể về một số món ăn và cách chế biến đơn giản.	
9	19. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	+ Không leo trèo cây.	* Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: Giáo dục trẻ không leo trèo cây.	
2. Phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
10	20. Trẻ biết tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...	- Ích lợi của nước với cây - Cách chăm sóc và bảo vệ cây	* Hoạt động học: KPKH - Quá trình phát triển của cây KPKH - Một số loại hoa, quả KPKH	
11	21. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả.	- Trò chuyện một số loại rau, củ. * Hoạt động chơi:	

	như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		- TCM: Ai nhanh hơn; Hái quả; chọn hoa; chọn rau	
12	22. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số cây, hoa, quả. - Quá trình phát triển của cây; điều kiện sống của một số loại cây.		
13	25. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu.		
14	26. Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.	- Sự thay đổi của cây theo mùa		
15	27. Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	- Quan sát, phán đoán mối quan hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa, cây ăn quả, cây cảnh, ...	
16	28. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.....	- <i>Thực hiện thông qua nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi như: Âm nhạc, tạo hình, Chơi các trò chơi...</i>		
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.				
Nhận biết số đếm và số lượng				
17	30. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong	- Đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả	* Hoạt động học:	

	phạm vi 9 và đếm theo khả năng.	năng	- LQVT: Cùng cố đếm trên đối tượng trong phạm vi 9, nhận biết chữ số 9.	
18	31. Trẻ nhận biết các số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9.		
c. Khám phá xã hội				
<i>Trẻ nhận biết bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng</i>				
19	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: (ngày Quốc khánh 2/9) cả phố treo cờ, bố mẹ được nghỉ đưa em đi chơi công viên, lễ hội Hoa Ban, lễ hội đèn Hoàng Công Chất...	- Một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội : <i>Lễ hội tết nguyên đán+ tuần lễ dinh dưỡng.</i>	* Hoạt động học: PTTCXH: - Trải nghiệm gói bánh chưng xanh “Ngày tết quê em”	
3. Phát triển ngôn ngữ				
<i>Nghe hiểu lời nói</i>				
20	52. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...).	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động chơi: Chơi trong giờ đón trẻ: Cô dạy trẻ hiểu các từ khái quát như “Cây xanh”; “Hoa quả”, ... * Hoạt động chiều: - Đọc cho trẻ nghe bài đồng dao “Trồng đậu, trồng cà”, Lúa ngô là cô đậu nành. - Kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày	
<i>Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>				

21	55. Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng. - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ đến tộc</i>	* Hoạt động học: - LQVH: Truyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày (TCTV: Lang Liêu, bánh dày)	
22	59. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	* Hoạt động chiều: - Dạy trẻ đọc bài đồng dao: Trồng đậu, trồng cà, lúa ngô là cô đậu nành.	
Làm quen với đọc, viết				
23	64. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Đọc truyện qua các tranh vẽ	* Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc thư viện của bé: Đọc truyện qua các tranh vẽ về chủ đề Cây xanh quanh bé – tết và mùa xuân	
24	67. Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: - LQCV: Làm quen chữ cái l, m, n, b, d, đ	
25	68. Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tô đồ các nét chữ cái. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Làm sách, tranh khổ lớn cùng giáo viên - Lấy sách để xem	* Hoạt động học: LQCV: Tập tô chữ cái l, m, n, b, d, đ * Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Góc nghệ thuật: Làm sách, tranh khổ lớn cùng giáo viên về chủ đề thực vật , tết và mùa xuân.	
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
26	77. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến	* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình khi chơi	
27	86. Trẻ biết chờ đến lượt.	- Biết chờ đến lượt. - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động ngoài trời. Cô dạy trẻ biết tôn trọng ý kiến của bạn,	

			hợp tác với bạn trong khi chơi nhóm	
28	88. Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. Nhận biết thái độ và hành vi bảo vệ môi trường	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối.	* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc, góc thiên nhiên: Dạy trẻ biết bảo vệ, chăm sóc cây	
29	89. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Bỏ rác đúng nơi quy định.	* Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: Dạy trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường: bỏ rác đúng nơi quy định	
5. Phát triển thẩm mỹ				
30	92. Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học: Âm nhạc: - NH: Ngày tết quê em - TC: Ai đoán giỏi - NH: Lý cây bông. - TC: Ai nhanh nhất - NH: Cây trúc xinh - TCAN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng - NH: Em là bông hồng nhỏ. - TCAN: Tai ai tinh.	
31	93. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ. Thích nghe và kể câu chuyện.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển, Nhạc cụ dân gian của đại phương)		
32	95. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết)		

		của các bài hát, bản nhạc.		
33	96. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương.	* Hoạt động học: - DM: Mùa xuân đến rồi - VTTTTPH: Lá xanh. - VTTN: Bàu và bí.	
34	98. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* Hoạt động học : TH: - Vẽ vườn cây ăn quả (ĐT) - Nặn 1 số loại quả (ĐT)	
35	100. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Góc ghê thuật: Xé dán cây, nặn quả, xé dán hoa.	
36	103. Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.		
37	105. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương.	* Hoạt động chơi: Góc Bé yêu âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương	

Noong Hẹt, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Hà Thị Thúy

Lường Năm Thêm

